

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2017/HNGĐ - ST

Ngày: 15-9-2017

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh

Bà Huỳnh Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Giáp.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 187/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2017, về việc **Ly hôn**. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/8/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 33/QĐST- HNGĐ ngày 21/8/2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Ng, sinh năm 1974; HKTT: Xóm 8, xã N, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Tổ 1, khu phố P, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Đăng Th, sinh năm 1970; HKTT: Xã N, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Tổ 1, khu phố P, phường H, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

NHẬN THẤY

Theo đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 3 năm 2017, đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 21 tháng 4 năm 2017 các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị Ng thống nhất trình bày:

Bà Lê Thị Ng và ông Nguyễn Đăng Th tự nguyện chung sống năm 1992, nhưng không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu bà Ng và ông Th chung sống hạnh phúc nhưng về sau phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do ông Th không lo làm ăn, thường xuyên uống rượu say về chửi, xúc phạm, đánh đập bà Ng. Bà Ng đã

nhiều lần phải nhờ chính quyền địa phương can thiệp khi ông Th hành hung, ông Th cũng nhiều lần cam kết với chính quyền địa phương không tái phạm nhưng sau đó vẫn đánh bà Ng. Gia đình hai bên cũng khuyên can, hòa giải nhưng ông Th không thay đổi tính tình. Ông Th còn quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Mâu thuẫn kéo dài nhiều năm vượt quá sức chịu đựng, bà Ng và ông Th đã sống ly thân thời gian dài không liên lạc, không quan tâm tới cuộc sống của nhau.

Do tình trạng hôn nhân đã trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên bà Lê Thị Ng yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Đăng Th.

Về con chung: Bà Lê Thị Ng và ông Nguyễn Đăng Th có 02 con chung tên Nguyễn Thị H, sinh ngày 01/10/1993 và Nguyễn Đăng Y, sinh ngày 01/5/1995. Khi ly hôn, con chung đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Nguyễn Đăng Th tham gia tố tụng nhưng ông Th không đến, bà Lê Thị Ng đề nghị Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Th.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án và Hội đồng xét xử đã áp dụng đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các quy định pháp luật liên quan để giải quyết vụ án.

- Về hôn nhân: Mâu thuẫn giữa bà Lê Thị Ng và ông Nguyễn Đăng Th đã trầm trọng, không thể hàn gắn. Tuy nhiên bà Ng và ông Th chung sống với nhau từ năm 1992 không đăng ký kết hôn, đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận bà Ng và ông Th là vợ chồng.

- Về con chung: 02 con chung của bà Ng và ông Th là Nguyễn Thị H, sinh ngày 01/10/1993 và Nguyễn Đăng Y, sinh ngày 01/5/1995 đã thành niên.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lê Thị Ng không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Tại đơn xin xác nhận ngày 19/4/2017, Trưởng Ban điều hành khu phố P, phường H, thị xã Tân Uyên xác nhận ông Nguyễn Đăng Th, sinh năm 1970 hiện đang sinh sống tại Tổ 1, khu phố P, phường H. Căn cứ Điều 28, 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

[2]. Về sự vắng mặt của ông Nguyễn Đăng Th: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Nguyễn Đăng Th tham gia hòa giải vào các ngày 31/5/2017, ngày 22/6/2017, tham gia phiên tòa vào các ngày 21/8/2017, ngày 15/9/2017 nhưng ông Th vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án vắng mặt ông Nguyễn Đăng Th.

[3]. Về nội dung: Bà Lê Thị Ng và Nguyễn Đăng Th tự nguyện chung sống từ năm 1992 nhưng không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống giữa bà Ng và ông Th phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Ông Th có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác và thường đánh, chửi xúc phạm bà Ng. Vì không thể tiếp tục chịu đựng việc bị hành hung, bà Ng và ông Th đã sống ly thân không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau.

Bà Lê Thị Ng và Nguyễn Đăng Th tự nguyện chung sống, không vi phạm điều cấm nhưng đã vi phạm vào Điều 14 Luật hôn nhân gia đình, cuộc sống chung không có hạnh phúc, bà Ng yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn do đó Hội đồng xét xử không công nhận bà Lê Thị Ng và Nguyễn Đăng Th là vợ chồng.

[3.1]. Về con chung: Bà Lê Thị Ng và ông Nguyễn Đăng Th có 02 con chung tên Nguyễn Thị H, sinh ngày 01/10/1993 và Nguyễn Đăng Y, sinh ngày 01/5/1995 đã thành niên không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.2]. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Lê Thị Ng phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 227, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 14, Điều 15 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- **Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016** của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Lê Thị Ng và ông Nguyễn Đăng Th là vợ chồng.

2. Về con chung: Bà Lê Thị Ng và ông Nguyễn Đăng Th có 02 con chung tên Nguyễn Thị H, sinh ngày 01/10/1993 và Nguyễn Đăng Y, sinh ngày 01/5/1995 đã thành niên không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Lê Thị Ng phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2014/0013383 ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên.

5. Bà Lê Thị Ng có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Nguyễn Đăng Th vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được Th hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- THADS thị xã Tân Uyên;
- Đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lan Hương